TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 309/2024/HS-PT
Ngày: 01-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường
Các Thẩm phán: ông Trần Đức Kiên
ông Đinh Phước Hoà

- *Thư ký phiên tòa*: bà Nguyễn Phương Mai - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần: trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 230/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N về tội "*Giết người*".

Do có kháng cáo của các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2024/HS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1026/2024/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024.

* *Bị cáo kháng cáo:*

1. Họ và tên: Lê Văn Đ, sinh năm 1984 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Văn L và con bà Nguyễn Thị T; có vợ tên là Lê Thị Minh N1 (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù của bản án khác và được trích xuất về để phục vụ công xét xử phúc thẩm.

Nhân thân:

Bản án số 37/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử và xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 06 năm tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù của bản án trên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, Lê Văn Đ bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện E khởi tố về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

2. Họ và tên: Hồ Thanh N, sinh năm 1985 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ văn hoá: 05/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Hồ H và con bà Trần Thị Kim A; có vợ tên là Nguyễn Thị L1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 9 năm 2023, có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo:*

- Bào chữa cho bị cáo Lê Văn Đ: Luật sư Nguyễn Trung S, Công ty L3 và công sự, có mặt tại phiên toà.

- Bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh N: Luật sư Phan Thị L2, Công ty L4 – thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ, có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại:* anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1986 (chết)

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* chị Trần Thanh Bảo T1, sinh năm 1985; địa chỉ: tổ dân phố G, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Minh T2, sinh năm 1985; địa chỉ: tổ dân phố E, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên toà.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị Hồng N2, ông Lê Quang H1; cùng địa chỉ: tổ dân phố G, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên toà.

2. Ông Lê Quang P; địa chỉ: tổ dân phố G, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên toà.

3. Ông Võ Tấn T3; địa chỉ: tổ dân phố T, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình anh Lê Quang H1, trú tại: tổ dân phố G, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thường bị đối tượng là nam giới bịt mặt ném chất bẩn vào nhà và phá hoại tài sản của gia đình. Do anh H1 làm lái xe đường dài thường xuyên không có mặt ở nhà, nên vào ngày 08 tháng 8 năm 2022 H1 gọi điện nhờ Lê Văn Đ vào giúp canh chừng và bắt giữ người đã đập phá tài sản để giao cho Cơ quan Công an xử lý. Đ đồng ý và rủ thêm Hồ Thanh N đi cùng. Khi đi, Đ lấy trong đống gỗ trước nhà 01 cây gậy gỗ dài khoảng 60 - 70cm mang theo để phòng thân và để sử dụng làm hung khí khi truy bắt người phá hoại tài sản. Đ gọi điện thuê anh Võ Tấn T3 lái xe taxi đón Đ và N đến nhà anh H1. Trên đường đi Đ bàn bạc với N, nếu trong quá trình truy bắt người phá hoại tài sản nhà anh H1 có xảy ra đánh nhau thì chỉ được đánh vào tay, chân, không được đánh vào đầu. Khi vào đến nhà anh H1, Đ đưa cây gậy gỗ cho N và nói N cầm theo để phòng thân. Lúc này, chỉ có chị Phạm Thị Hồng N2 là vợ anh H1 ở nhà, chị N2 cho Đ và N xem lại những đoạn video từ camera an ninh ghi lại có hình ảnh đối tượng đập phá camera nhà anh H1. Đ hỏi chị N2 "*nhà có cây hay vật gì có thể sử dụng để truy đuổi người đã đập phá camera không"* thì chị N2 đi lên nhà tìm rồi đưa xuống cho Đ xem 01 cây gậy kim loại màu đen (dạng cái chân bàn) dài khoảng 60 - 70cm, Đ xem xong thì nói N2 để ở góc nhà khi cần thì Đ sẽ lấy. Đ và N ngồi canh chừng ở nhà H1 khoảng hơn một tiếng nhưng không thấy có ai đến phá rối, đập phá tài sản, nên Đ và N đi về. Lúc ra khỏi nhà H1, Đ cầm cây gậy kim loại mà chị N2 đã để sẵn ở góc nhà trước đó rồi cùng N về lại nhà.

Đến ngày 09 tháng 8 năm 2022, H1 tiếp tục gọi điện thoại nhờ Đ bắt đối tượng đập phá camera thì Đ đồng ý và nói rằng sẽ đứng ở ngoài đường canh chừng, nếu phát hiện người đập phá sẽ vây bắt chứ không vào nhà H1. Đ tiếp tục rủ N đi cùng thì N đồng ý và thuê T3 lái xe taxi chở vào khu vực gần nhà H1. Trước khi đi Đ và N đều mang theo hung khí trước đó và giấu không cho T3 nhìn thấy, khi đến khu vực Trường học Q cách nhà H1 khoảng 200m, thì Đ nói T3 dừng xe rồi ngồi trên xe quan sát canh chừng.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Minh C là hàng xóm cách nhà H1 khoảng 100m, đem theo 01 cây bằng kim loại, phía trên được cột vào lưỡi cưa tay đến nhà H1 rồi dùng cây kim loại đập phá 02 mắt camera an ninh của nhà H1 và dùng ná cao su bắn vỡ 01 tấm kính bên phải cửa ra vào. Lúc này, chị N2 đang ở trong nhà phát hiện có người đập phá nên đã truy hô thì anh Lê Quang P là anh ruột của H1 ở nhà ngay sát bên cầm 01 cây sắt màu trắng rượt đuổi C theo hướng đi từ Trung tâm thị trấn K hướng về xã P. Ngay lúc này, H1 (đang trên đường chạy xe khách cho nhà xe Đ2 vào Thành phố Hồ Chí Minh) qua theo dõi camera trên điện thoại di động cũng phát hiện có người đập phá

camera nên đã gọi điện thoại cho Đ để thông báo và nói Đ cùng đuổi bắt đối tượng đã phá camera. Đ liền nói anh T3 điều khiển xe taxi chạy về phía nhà H1. Khi vừa đến khu vực cổng chào tổ dân phố G, thị trấn K thì T3 nhìn thấy có 02 người đang cầm cây truy đuổi nhau phía trước thì T3 dừng xe lại, Đ liền mở cửa xe cầm theo 01 cây gậy bằng kim loại, N cầm theo 01 cây gậy gỗ đã đem theo trước đó lao xuống xe và cùng rượt đuổi về phía C.

Khi thấy Đ và N cầm theo hung khí đuổi theo phía sau thì P không biết Đ và N là ai nên chạy chậm lại, khi Đ và N chạy vụt lên về phía C thì P cũng tiếp tục truy đuổi. Thời điểm này, C chạy phía trước, N chạy sát theo C ở phía bên trái đường (theo hướng từ thị trấn K đi xã P), Đ chạy phía bên phải đường, còn P chạy phía sau cách khoảng 15m. Trong quá trình truy đuổi Điệp hô *"đứng lại"*. Khi bỏ chạy được khoảng 200m thì C quay lại, cầm cây kim loại có gắn lưỡi cưa đánh ngược về phía Nghị nhưng N tránh được nên không trúng. Lúc này, C bị trượt chân té ngã xuống đường trong tư thế ngã nghiêng người sang bên trái. Khi C đang chống tay để đứng lên thì Đ cũng vừa chạy tới và giơ cây kim loại lên cao đánh mạnh 01 cái trúng vào đầu làm Công ngã và đập đầu xuống đường. Ngay lúc này, N cũng lao vào giữ tay C, Đ và P cũng lao vào khống chế. P nói Đ cùng đưa C về nhà chị N2 để trình báo Công an đến làm việc, còn N đi thu gom hung khí đem về. Khi Đ và P khiêng C đi được khoảng 10m do C nặng nên không khiêng nổi, khiến phần mông và chân của C bị chà xát xuống nền đường thì P và Đ dừng lại, Đ cởi áo khoác rồi gọi điện cho T3 chạy xe ô tô đến cất áo khoác. Lúc này, N ném áo khoác của Đ và hung khí lên cửa sau xe ô tô của T3, rồi N, Đ, P cùng khiêng C về nhà chị N2.

Khi về đến nhà chị N2, P đi trình báo cho thôn trưởng, còn N2 gọi điện trình báo cho Công an thị trấn. Lúc này, C tỉnh lại dậy đòi đi về thì Đ nói N giữ C lại không cho ra ngoài, Đ tiếp tục dùng tay tát 01 cái vào mặt, dùng chân đá 01 cái vào đùi của C. Đ nói N nếu C đòi bỏ đi thì trói C lại, nghe vậy chị N2 vào nhà lấy 01 đoạn dây vải đưa cho N. Khi thấy C vùng dậy, N dùng tay dúi vào đầu C 01 cái, dùng chân đá vào bắp chân của C 02 cái rồi dùng dây vải trói chân C để C không bỏ chạy. Khoảng 10 – 15 phút sau, khi Công an thị trấn K đến làm việc, thấy C có biểu hiện nôn ói, không tỉnh táo, chảy máu từ tai trái nên đã để gia đình đưa C đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ3, sau đó chuyển đến Bệnh viện C1 tiếp tục điều trị.

Sau khi C được đưa đi cấp cứu, Công an thị trấn K yêu cầu Đ và N giao nộp các hung khí, tang vật thì Đ và N đi truy tìm và giao nộp được cây kim loại có gắn lưỡi cưa mà C đã sử dụng để đập phá camera; giao nộp 01 mắt camera của nhà anh H1 đã bị C đập phá. Sau đó, Đ và N lên xe taxi của T3 đi về, khi

đến khu vực chợ P1 thì dừng lại ăn khuya, sau khi N và T3 vào quán ăn thì Đ quay lại xe để lấy áo khoác thì phát hiện 01 cây gậy kim loại màu đen của Đ, 01 cây gậy gỗ của N và 01 cây kim loại màu trắng của P đã sử dụng trước đó được để ở trên sàn xe taxi nên Đ đem vứt 03 hung khí này ở gốc cây gần đó. Trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện K giải quyết vụ việc, đã yêu cầu giao nộp hung khí thì Đ nói với N đi tìm 02 cây khác giao nộp thì N đồng ý. Nghị đi tìm 01 cây tre, Đ về nhà lấy 01 cây lau nhà bằng gỗ rồi cưa ngắn đem giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K; P cũng đem 01 cây gậy tre giao nộp cho Công an huyện K.

Bản giám định pháp y về thương tích số 907/TgT-TTPY ngày 15 tháng 10 năm 2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đ kết luận về thương tích của Nguyễn Minh C.

- Phần mềm: sẹo mổ hình cung trán – đỉnh – thái dương phải, quanh vùng khuyết sọ, kích thước (30 x 0,1)cm, tỷ lệ: 2%. Sẹo dẫn lưu đỉnh phải, kích thước (2 x 0,8)cm, tỷ lệ: 2%. Vết mổ hình cung để lại sẹo trán – đỉnh – thái dương trái, kích thước (24 x 0,1)cm, tỷ lệ: 2%. Sẹo dẫn lưu đỉnh trái, kích thước (1,5 x 0,5)cm, tỷ lệ 1%. Vết loét còn rỉ dịch đỉnh sau, kích thước (7 x 2,5)cm, tỷ lệ: 3%. Vết loét còn rỉ dịch vùng chẩm, kích thước (5 x 2)cm, tỷ lệ: 2%. Vết loét cùng cụt, còn rỉ dịch, kích thước (7 x 5)cm, tỷ lệ 3%. Đang mở khí quản, kích thước (1 x 1)cm, tỷ lệ: 4%.

- Xương: Nứt sọ trán – đỉnh phải sau mổ là khuyết sọ trán – thái dương – đỉnh phải, kích thước (17 x 14)cm, đáy phập phồng tỷ lệ: 41%. Nứt sọ đỉnh – thái dương trái sau mổ là khuyết sọ trán – thái dương – đỉnh trái, kích thước (10 x 10)cm, đáy phập phồng tỷ lệ: 41%.

- Các bộ phận khác: Liệt tứ chi duỗi cứng mất vỏ mức độ nặng, tỷ lệ: 93%. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, tỷ lệ: 8%. Tụ máu dưới màng cứng trán, thái dương trái, tỷ lệ: 8%. Xuất huyết khoang dưới nhện vùng trán hai bên, đỉnh trái; Tụ máu liềm đại não và lều tiểu não, tỷ lệ: 8%. Nhiều ổ dập xuất huyết não trán hai bên, thái dương đỉnh trái, tỷ lệ: 31%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của anh Nguyễn Minh C là 99%. Đến ngày 07 tháng 02 năm 2023 anh Nguyễn Minh C tử vong.

Bản giám định tử thi số 115/TTh-TTPY ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Minh C: ngưng hô hấp, tuần hoàn do viêm phổi đa kháng/di chứng tổn thương não; viêm não – màng não; teo não … do chấn thương sọ não nặng/suy kiệt.

Bản kết luận định giá tài sản số 4221/KL-HĐĐG ngày 23 tháng 12 năm

2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đắk Lắk kết luận tổng thiệt hại tài sản của anh Lê Quang H1 tại thời điểm tháng 8 năm 2022 là 2.161.000 đồng.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2024/HS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2024 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 16/2024/TB-TA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N phạm tội "*Giết người*".

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn Đ 20 (Hai mươi) năm tù về tội "*Giết người*", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05/10/2022 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

Đối với hình phạt 06 (sáu) năm tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk đã được tổng hợp tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Hồ Thanh N 14 (mười bốn) năm tù về tội "*Giết người*", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19 tháng 9 năm 2023.

Trách nhiệm dân sự: áp dụng các điều 584; 585; 586; 589 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa chị Trần Thanh Bảo T1 là người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Minh C với bị cáo Lê Văn Đ. Cụ thể như sau: bị cáo Lê Văn Đ chấp nhận bồi thường cho gia đình bị hại anh Nguyễn Minh C tổng số tiền 795.752.000 đồng *(bảy trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi hai ngàn đồng)*.

Bị cáo Lê Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 3.250.000 đồng *(ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*/01 tháng/01 cháu cho chị Trần Thanh Bảo T1 để nuôi dưỡng 02 con của bị hại anh Nguyễn Minh C là cháu Nguyễn Tiến T4, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 và cháu Nguyễn Tiến Đ1, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2008. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2022 đến khi cháu T4 và cháu Đ1 đủ 18 tuổi.

Áp dụng khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự để tính lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và

quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 05 và 11 tháng 4 năm 2024 các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024 người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: vụ án có đồng phạm khác nên đề nghị huỷ bản án sơ thẩm; buộc bị cáo N liên đới bồi thường cùng bị cáo Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N trình bày giữ nguyên kháng cáo. Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày bổ sung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N và của người đại diện hợp pháp của bị hại là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N về tội "*Giết người*" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Mặc dù, tại phiên toà xét xử phúc thẩm đại diện bị hại thay đổi kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo, bị cáo Đ nộp bồi thường 5.000.000đ sau xét xử sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tuy nhiên, đối chiếu hành vi phạm tội với hậu quả mà các bị cáo gây ra thì tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới này là không đáng kể. Do đó, mức án mà Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là thoả đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo và đại diện bị hại tự nguyện thoả thuận về việc bồi thường, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Đ trình bày: tại phiên toà hôm nay đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ, gia đình bị cáo Đ có nộp bồi thường số tiền 5.000.000đ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, hơn nữa mức án mà Toà án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo N trình bày: tại phiên toà hôm nay đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N, bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, mức án mà Toà án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, gia đình bị cáo N có hoàn cảnh khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo N và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 05 và 11 tháng 4 năm 2024 các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N kháng cáo và ngày 12 tháng 4 năm 2024 người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2024/HS-ST ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Như vậy, kháng cáo nêu trên là trong thời hạn luật định. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, của người đại diện hợp pháp bị hại:

[2.1] Về tội danh:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện: Lê Văn Đ được Lê Quang H1 nhờ theo dõi bắt giữ người đập phá nhà của H1 và giao cho Công an xử lý thì Đ đồng ý và có rủ Hồ Thanh N cùng tham gia. Khoảng 23 giờ ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại khu vực cổng chào tổ dân phố G, thị trấn L, Hồ Thanh N cầm theo hung khí là gậy bằng kim loại, gậy gỗ đuổi theo 02 người chạy phía trước. Nghị chạy phía trái đường và Đ chạy phía phải đường cùng hướng sát theo phía sau người đàn ông (sau này xác định là Nguyễn Minh C); người đàn ông còn lại chạy sau cùng (sau này xác định là Lê Quang P, anh ruột của H1). Trong quá trình truy đuổi, Đ hô "*Đứng lại*", nhưng C không nghe mà tiếp tục chạy khoảng 200m thì C quay lại cầm cây kim loại có gắn lưỡi cưa đánh ngược về phía Nghị nhưng không trúng và C bị té ngã nằm ở tư thế ngã nghiêng người sang bên trái. Đ chạy tới cầm cây kim loại đánh mạnh 01 cái theo hướng từ trên xuống vào đầu C làm Công ngã đập đầu xuống đường. Nghị chạy tới giữ tay C và cùng Đ, P khống chế C đưa về nhà chị Phạm Thị Hồng N2 (là vợ H1) để báo Công an đến làm việc. Khi tất cả về nhà chị N2 thì P đi báo cho Trưởng thôn, N2 gọi điện thoại báo cho Công an thị trấn. Tại nhà của chị N2, Đ và N tiếp tục dùng tay, chân đánh vào vùng đầu và người C. Nguyễn Minh C được đưa đi cấp cứu với kết luận giám định thương tích là 99% và đến ngày 07 tháng 02 năm 2023 thì tử vong. Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Bản kết luận giám định thương tích, Bản kết luận giám định tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N về tội "*Giết người*" theo Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Giữa bị hại Nguyễn Minh C với các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N không có mâu thuẫn nhau. Các bị cáo dùng gậy bằng kim loại, gậy bằng gỗ đánh, đập vào đầu bị hại là vị trí trọng yếu trên cơ thể con người và sẽ dẫn đến tử vong. Do đó, phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015 quy định:

"*Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.*

…….

n) Có tính chất côn đồ;"

Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến tính mạng bị hại mà còn gây bất bình trong dư luận, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất, hành vi, vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo theo quy định của pháp luật. Từ đó xử phạt: Lê Văn Đ 20 (hai mươi) năm tù; Hồ Thanh N 14 (mười bốn) năm tù là có căn cứ, thỏa đáng.

[2.3] Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên toà xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo Đ nộp Biên lai thu tiền số 0001701 ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk thể hiện nộp số tiền 5.000.000đ. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo. Các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N với người đại diện bị hại thoả thuận về việc bồi thường như sau: bị cáo Lê Văn Đ bồi thường số tiền 595.752.000đ, bị cáo Đ đã bồi thường 5.000.000đ nên còn phải tiếp tục bồi thường 590.752.000đ; bị cáo Hồ Thanh N bồi thường số tiền 200.000.000đ. Ngoài ra, bị cáo Đ còn phải đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại Nguyễn Minh C là cháu Nguyễn Tiến T4, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 và cháu Nguyễn Tiến Đ1, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2008 là 3.250.000 đồng *(ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*/01 tháng/01 cháu kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi cháu T4, cháu Đ1 đủ 18 tuổi. Như vậy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo và được Hội đồng xét xử áp dụng theo quy định của pháp luật.

[3] Mặc dù, tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tuy nhiên, xét thấy tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới này là không đáng kể. Với những nội dung đã được nhận định, phân tích tại các mục [1], [2] nêu trên, Hội đồng xét xử

phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N và một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với hai bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp bị hại, công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo với người đại diện hợp pháp bị hại về việc bồi thường như sau: bị cáo Lê Văn Đ bồi thường số tiền 595.752.000đ, bị cáo Đ đã bồi thường 5.000.000đ (theo Biên lai thu tiền số 0001701 ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk) nên còn phải tiếp tục bồi thường 590.752.000đ; bị cáo Hồ Thanh N bồi thường số tiền 200.000.000đ.

Ngoài ra, bị cáo Đ còn phải đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại Nguyễn Minh C là cháu Nguyễn Tiến T4, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 và cháu Nguyễn Tiến Đ1, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2008 là 3.250.000 đồng *(ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*/01 tháng/01 cháu kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi cháu T4, cháu Đ1 đủ 18 tuổi.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N phải chịu theo quy định của pháp luật. Người đại diện hợp pháp bị hại không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N và một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp bị hại về mức hình phạt; chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp bị hại về trách nhiệm dân sự.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ, Hồ Thanh N phạm tội "*Giết người*".

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 20 (hai mươi) năm tù về tội "*Giết người*".

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt 06 (sáu) năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk. Buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 26 (hai mươi sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 05 tháng 10 năm 2022.

2.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thanh N 14 (mười bốn) năm tù về

tội "*Giết người*", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19 tháng 9 năm 2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo với người đại diện hợp pháp bị hại về việc bồi thường như sau: bị cáo Lê Văn Đ bồi thường số tiền 595.752.000đ, bị cáo Đ đã bồi thường 5.000.000đ (theo Biên lai thu tiền số 0001701 ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk) nên còn phải tiếp tục bồi thường 590.752.000đ; bị cáo Hồ Thanh N bồi thường số tiền 200.000.000đ.

Ngoài ra, bị cáo Đ còn phải đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại Nguyễn Minh C là cháu Nguyễn Tiến T4, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2015 và cháu Nguyễn Tiến Đ1, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2008 là 3.250.000 đồng *(ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*/01 tháng/01 cháu kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi cháu T4, cháu Đ1 đủ 18 tuổi.

Áp dụng khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự để tính lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án đối với các bị cáo.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Lê Văn Đ, Hồ Thanh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ. Người đại diện hợp pháp bị hại không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử		**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)		*(Đã ký)*
Trần Đức Kiên	**Đinh Phước Hoà**	**Trần Quốc Cường**